

Số: 39/KH-THCSYT

Uông Bí, ngày 23 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020**

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục”;

Căn cứ Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND Tỉnh Quảng Ninh về việc Quyết định ban hành khung thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn 2187/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT và Công văn số 852/PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng Giáo dục Đào tạo Uông Bí về “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019-2020”;

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường,

Trường THCS Yên Thanh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 như sau:

A/ VÀI NÉT VỀ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2018-2019

1. Công tác phát triển giáo dục

- Số lớp: Đầu năm 12; cuối năm: 12 đạt tỷ lệ 100%;
- Số học sinh: Đầu năm 459; cuối năm: 457; giảm 02;
- Lý do tăng (giảm): Học sinh chuyển đi 03, chuyển đến đến 03 (Khối 7: chuyển đi 02, chuyển đến 02; Khối 8: chuyển đi 01; Khối 9: chuyển đến 01)
- Học sinh bỏ học: 02 (gia đình không quan tâm và đồng ý cho học sinh nghỉ)

2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục

- Kết quả hai mặt giáo dục:

TT	Khối	Tổng số	Học Lực									
			Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 6	130	25	19,23	61	46,92	33	25,38	9	6,92	1	0,77
2	Khối 7	108	20	18,52	49	45,37	36	33,33	2	1,85	0	0
3	Khối 8	117	31	26,5	49	41,88	34	29,06	3	2,56	0	0
4	Khối 9	102	25	24,51	49	48,04	28	27,45	0	0	0	0
	TS	457	101	22,1	208	45,51	131	28,67	14	3,06	1	0,22

STT	Khối	Tổng số	Hạng Kiểm							
			Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 6	130	87	66,92	37	28,46	4	3,08	1	0,77
2	Khối 7	108	83	76,85	25	23,15	0	0	0	0
3	Khối 8	117	74	63,25	37	31,62	6	5,13	0	0
4	Khối 9	102	85	83,33	17	16,67	0	0	0	0
	TS	457	329	71,99	116	25,38	10	2,19	1	0,22

* Tham gia các kỳ thi chọn:

- + Thi HSG thành phố: đạt 11 giải (tăng so với năm học 2017- 2018: 03 giải)
- + Thi HSG cấp tỉnh: đạt 05 giải (tăng hơn so với năm học 2017- 2018: 04 giải)
- + Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố: giải KK

* Hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao:

- + Giải Nhì bóng đá thiếu nhi cấp Thành phố;
- + Giải Điền Kinh: Giải Nhì nhảy cao nam; và giải Ba Đội nam;
- + Tham dự Hội thi họa mi vàng Thành phố: 02/02 tiết mục đạt giải nhì.

3. Chất lượng đội ngũ

- Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp: CBQL: Tốt 1/2 = 50%; Giáo viên: Tốt 15/25= 60%; Khá 10/25 = 40%

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức :

CBQL: Hoàn thành tốt n/v 02 = 100%; (Phòng GD đánh giá HT)

Giáo viên: HT xuất sắc n/v 7/25 = 28%; HT tốt n/v 18/25 = 72%;

Nhân viên: HT tốt n/v 1/1 = 100%

- Kết quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên:

Loại Giỏi: 7/25 = 28%; Loại Khá: 16/25 = 64%; Không xếp loại: 02 = 8%

(02 giáo viên không xếp loại do mới hợp đồng, chưa thực hiện đủ các nội dung bồi dưỡng thường xuyên)

- Xếp loại chuyên môn giáo viên: 100% đạt khá trở lên (Kiểm tra hoạt động sư phạm 25/25 đồng chí Giỏi: 11; Khá: 14).

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 06

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 23/25

- Xếp loại đạo đức: 100% Tốt

4. Danh hiệu thi đua

- + GVDG TP: 08 đ/c; GVDG cấp Tỉnh: 03; GV TPT Đội giỏi cấp TP: 01
- + CSTĐ cơ sở: 04; CSTĐ cấp Tỉnh: 01; Giấy khen UBNDTP: 02
- + LĐTT: 26/28 (02 đ/c không đề nghị công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” do chưa đủ thời gian công tác).
- + Tập thể nhà trường: Nhà trường đạt tập thể lao động tiên tiến, được nhận Giấy khen của Sở GD&ĐT Quảng Ninh;
- + Liên Đội: đạt Liên Đội vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh.

5. Đánh giá chung

Chi ủy chi bộ và Ban giám hiệu (BGH) nhà trường đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của ngành, tận dụng được sự quan tâm của lãnh đạo chính quyền địa phương, sự quan tâm ủng hộ của cha mẹ học sinh. Tập thể nhà trường đã hoàn thành nhiệm vụ trên hầu hết các lĩnh vực, đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản đã đề ra đầu năm học.

Nhà trường thực hiện tốt công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở Giáo dục và Đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân dưới các hình thức: Thông qua họp Hội đồng sư phạm, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) trường, Ban đại diện CMHS lớp; niêm yết tại bảng tin, công khai trên website của nhà trường.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019, nhà trường vẫn còn một số tồn tại như sau:

- + Việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) chưa đồng bộ, công tác ứng dụng CNTT trong lưu giữ hồ sơ còn hạn chế. Vấn đề sử dụng thiết bị dạy học phòng học thông minh để nâng cao chất lượng dạy – học, chưa phát huy được hiệu quả.
- + Nội dung sinh hoạt chuyên môn trên mạng “Trường học kết nối” chưa tích cực, thường xuyên.
- + Việc khắc phục các tồn tại, thiếu sót sau kiểm tra nội bộ vẫn còn chậm.

Nguyên nhân:

- + Một số đồng chí giáo viên tuổi cao, trình độ công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu của các thiết bị dạy học (TBDH) tiên tiến. Một số giáo viên còn hạn chế về năng lực tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo cho học sinh theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học (PPDH); chưa tích cực trong việc học hỏi nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
- + Các vi phạm nề nếp của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chưa được rà soát đầy đủ khi xem xét thi đua, đánh giá xếp loại viên chức cuối năm.
- + Một bộ phận học sinh có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, việc các em được gia đình quan tâm tạo điều kiện trong học tập còn hạn chế có khi là không có. Một số gia đình khác lại là do nhận thức về vai trò của giáo dục chưa đúng nên cũng ít quan tâm tới chuyện học tập của con em mình.

II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2019-2020

1. Thuận lợi

Năm học 2019-2020 là năm thứ 6 ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế”:

- Nhà trường luôn được đón nhận sự quan tâm, tạo điều kiện của Ban lãnh đạo chính quyền địa phương, Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS các lớp.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm cao trong công tác. Đa số các đồng chí giáo viên có chuyên môn vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và công tác.

- Cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo đủ số phòng học, phòng bộ môn phục vụ hoạt động học tập của học sinh; trường có 4 phòng học được trang bị thiết bị dạy học hiện đại, tiên tiến góp phần nâng cao quả của việc đổi mới PPDH.

- Đa số học sinh có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Nhà trường đã tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, Chính quyền, các tổ chức đoàn thể, cha mẹ học sinh và nhân dân quan tâm đến nhà trường, tạo điều kiện, động viên khích lệ giáo viên và học sinh thi đua dạy tốt, học tốt.

- Kết quả năm học 2018- 2019 đạt được khá toàn diện, chất lượng các mặt giáo dục được giữ vững. Trường đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến, được Sở GD&ĐT tặng giấy khen; 08 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi Thành phố, 03 giáo viên dạy giỏi Tỉnh, 01 giáo viên TPT Đội giỏi Thành phố, 23 giáo viên dạy giỏi cấp trường; 04 CSTĐ cơ sở, 01 CSTĐ cấp tỉnh, 02 giáo viên được tặng giấy khen của Thành phố, 26 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt lao động tiên tiến. Kết quả trên là tiền đề, động viên cho nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2019- 2020.

2. Khó khăn:

- Tuy số phòng học đủ để học sinh học tập nhưng phương tiện phục vụ dạy và học còn thiếu và đã xuống cấp rất nhiều.

- Đội ngũ giáo viên không đồng bộ về cơ cấu nên nhà trường gặp khó khăn trong việc bố trí chuyên môn và phân công lao động.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học, tiếp cận, khai thác sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại của giáo viên chuyển biến còn chậm.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa quan tâm đúng mức đến việc giáo dục, học hành của con cái. Các tai tệ nạn, tiêu cực xã hội ngày một gia tăng ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Còn một bộ phận học sinh chưa ngoan, lười học, bị lôi cuốn vào các trò chơi, xao nhãng việc học tập nên kết quả học tập thấp.

3. Tình hình đội ngũ:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV): 28. Trong đó: CB, GV, NV trong biên chế - 26 (Nữ: 24); hợp đồng TP - 02 (Nữ: 2)
- Cán bộ quản lí: 02 (Nữ: 2); GV: 25 (Nữ: 23); NV: 01 (Nữ: 1)
- Trình độ: Thạc sĩ - 02 (Nữ: 2), Đại học - 26 (Nữ: 24), đạt trên chuẩn 100%
- Đảng viên: 19 (Nữ: 17)

4. Tình hình lớp - học sinh

Tổng số 12 lớp = 481 học sinh, cụ thể:

- Khối 6: 03 lớp – 134 học sinh.
- Khối 7: 03 lớp – 128 học sinh.
- Khối 8: 03 lớp – 108 học sinh.
- Khối 9: 03 lớp – 111 học sinh.

5. Tình hình cơ sở vật chất (Phụ lục 1)

6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV(Phụ lục 2)

B/ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

I. Phương hướng chung

1. Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và thực hiện hiệu quả các nội quy, quy chế làm việc tại đơn vị.

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội.

3. Phát huy năng lực, vai trò đi đầu của Ban giám hiệu (BGH) nhà trường và đội ngũ giáo viên cốt cán, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng tiếp cận định hướng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (GDPT 2018); tiếp tục rà soát điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành ban hành kèm theo Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006 (GDPT 2006) của bộ GDĐT theo hướng tinh giản, phù hợp với điều kiện thực tiễn giảng dạy tại nhà trường, phù hợp với năng lực của học sinh.

4. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

5. Tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

II. Nhiệm vụ cụ thể

Nhiệm vụ 1: Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông:

Thực hiện nghiêm túc các nội dung hướng dẫn tại Công văn 4612/BGD&ĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 và hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/GD&ĐT-GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ GD&ĐT.

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại Công văn 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, nhà trường giao cho các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo khung thời gian 37 tuần thực học (học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần), kết thúc học kỳ I ngày 28/12/2019, hoàn thành chương trình giảng dạy và học tập ngày 16/5/2020 và kết thúc năm học ngày 23/5/2020 theo Quyết định 3143/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2019 - 2020 của Giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

- Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn chủ động rà soát điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt; rà soát điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu để tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục môn học. Tiếp tục duy trì và khuyến khích tổ/nhóm chuyên môn/giáo viên thiết kế lại các tiết học trong sách giáo khoa thành các bài học theo chủ đề (trong mỗi môn học hoặc liên môn) nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống.

Số lượng chủ đề dạy học mỗi môn học đảm bảo ít nhất 2 chủ đề/1 học kỳ. Đối với giáo viên được phân dạy nhiều môn, thực hiện 1 chủ đề/môn/học kì. Số lượng thực hiện chuyên đề của tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học phải đảm bảo ít nhất 02 chuyên đề/1 học kỳ và đưa lên trường học kết nối chậm nhất sau ngày thực hiện là 01 tuần học. Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra, giám sát.

- Trên cơ sở phân phối chương trình ban hành năm 2011, Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn hướng dẫn tổ/nhóm chuyên môn xây dựng “Kế hoạch giáo dục môn học” đảm bảo đủ thông tin về tiết dạy, bài dạy, nội dung kiến thức - năng lực cần hình thành và phát triển, thiết bị đồ dùng cần sử dụng, nội dung cần tích hợp;

kèm nội dung kế hoạch giáo dục môn học là kế hoạch dạy tự chọn, chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém. Hiệu trưởng ra quyết định ban hành Quy chế hoạt động chuyên môn, quy định cụ thể về lập, sử dụng hồ sơ sổ sách của trường, tổ chuyên môn, của giáo viên; xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề, ngoại khóa, các cuộc thi trong phạm vi quy mô của nhà trường.

- Hiệu trưởng tổ chức điều chỉnh, phê duyệt “Kế hoạch giáo dục môn học”, xây dựng “Kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường”, báo cáo kết quả phê duyệt Kế hoạch giáo dục các môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường về Phòng GD&ĐT trước ngày 30/9/2019. “Kế hoạch các hoạt động giáo dục” là nội dung quan trọng của ”Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học”. Trong đó chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh được phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo. Nội dung đánh giá tổng kết các hoạt động trải nghiệm trong Kế hoạch các hoạt động giáo dục được thực hiện vào cuối năm học.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện bộ tài liệu dạy học chương trình địa phương các môn Ngữ văn (lớp 6, 7, 8, 9), Địa lí, Lịch sử do Sở GD&ĐT Quảng Ninh biên soạn. Trong quá trình thực hiện giảng dạy, giáo viên phải thường xuyên cập nhật và bổ sung dữ liệu tin cậy mới phù hợp thực tế hiện nay theo các chủ đề của tài liệu biên soạn. Tăng cường xây dựng nội dung giáo dục qua di sản tại địa phương; tích hợp nội dung tuyên truyền Yên Tử, quy tắc “Nụ cười Hạ Long”, quy tắc ứng xử "Tự hào là công dân thành phố Uông Bí", Di tích quốc gia đặc biệt (Vịnh Hạ Long; Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử ở Uông Bí; Khu Di tích lịch sử Bạch Đằng ở Quảng Yên; Khu Di tích Lịch sử nhà Trần ở Đông Triều; Lễ Hội đèn Cửa Ông ở Cẩm Phả); nội dung kiến thức về giá trị lịch sử, văn hóa, tinh thần của Lễ hội Đình – Chùa Lạc Thanh, đình nghề Bí Giàng trên địa bàn phường Yên Thanh vào bài dạy một cách linh hoạt, hợp lý.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường, liên trường và cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện có hiệu quả Công văn 5555/BGD&ĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và công văn số 141/BGD&ĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GD&ĐT về tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học”, Công văn 2248/SGD&ĐT-GDTrH ngày 28/9/2015 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên.

+ Phó Hiệu trưởng nhà trường phụ trách chuyên môn lựa chọn một số thành tố tích cực của mô hình trường học mới (tài liệu tải trên trang tài liệu tham khảo của trường học kết nối) xây dựng kế hoạch để bổ sung vào hoạt động đổi mới phương thức giáo dục đang thực hiện, đảm bảo nguyên tắc lấy học sinh làm trung tâm.

+ Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, yêu cầu tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng cho mỗi

chủ đề theo hướng dẫn tại Công văn số 2759/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/10/2014 của Sở GD&ĐT và Công văn 2248/SGD&ĐT-GDTrH ngày 28/9/2015 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học, đánh giá xếp loại giờ dạy với giáo viên; báo cáo Ban giám hiệu kiểm tra, giám sát thực hiện. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp (ngoài việc tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần chú trọng giao nhiệm vụ học tập ở ngoài lớp và ở nhà).

+ BGH hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động với nội dung cụ thể theo từng tháng, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học của ngành và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường:

Dự kiến nội dung sinh hoạt CM	Dự kiến thời gian	Ghi chú
ND3 – BDTX (4 module)	Tháng 10, 12, 02, 4	04 tháng theo KH
Phương pháp dạy học tích cực	Tháng 9, 11, 02	03 buổi
Tổ chức các HĐ trải nghiệm cho HS	Tháng 9, 11, tháng 3	03 buổi
Các kỹ thuật dạy học tích cực	Tháng 9,11,02	03 buổi
Xây dựng KHDH, Chủ đề dạy học, BDHSG	Tháng 8	02 buổi
Các kỹ thuật đánh giá HS theo định hướng phát triển năng lực HS	Tháng 9, tháng 4	02 buổi
Nghiên cứu bài học	Mỗi môn/buổi	Chia đều 2 học kỳ

- Từ năm học 2019-2020, ở khối lớp 9, môn Âm nhạc sẽ thực hiện ở học kỳ I, và môn Mỹ thuật thực hiện ở học kỳ II.

2. Về việc tổ chức học 2 buổi/ngày, dạy học tự chọn

- Căn cứ vào điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, đội ngũ, nhà trường không tổ chức học 2 buổi/ngày mà triển khai kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa môn Tin học đối với các khối lớp; chú ý tăng thời lượng cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh; quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

+ Đối với nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động, sắp xếp thời khóa biểu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi. Giáo viên được phân công giảng dạy dù là bồi dưỡng học sinh giỏi hay phụ đạo học sinh yếu kém đều phải xây dựng kế hoạch và được phê duyệt của Ban giám hiệu; phải có giáo án chi tiết cho mỗi buổi dạy. Kết thúc mỗi chương, mỗi phần kiến thức cần có bài kiểm tra để đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

(Các giải pháp về bồi dưỡng học sinh giỏi được nêu cụ thể ở mục: 13)

- Việc dạy tự chọn: Nhà trường tiếp tục thực hiện dạy học tự chọn theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT từ các năm học trước; xây dựng kế hoạch dạy học tự chọn trong kế hoạch của bộ môn có dạy học tự chọn, các tiết dạy tự chọn phải được thể hiện trên thời khóa biểu và trong sổ ghi đầu bài của lớp.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học tự chọn 2 môn Toán, Văn đảm bảo 2 tiết/tuần. Tổ trưởng chuyên môn (tổ Tự nhiên, tổ Xã hội) tổ chức sinh hoạt tổ nhóm, chuyên môn lập chủ đề bám sát theo chương trình dạy học môn Toán, Ngữ văn; xây dựng Kế hoạch giáo dục chi tiết cho từng chủ đề bám sát đảm bảo quy định. Giáo viên được phân công dạy các chủ đề tự chọn có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu (sách giáo khoa, sách bài tập, tài liệu hướng dẫn dạy học bộ môn, tài liệu nâng cao phát triển ...) đáp ứng yêu cầu:

+ Củng cố, hệ thống, khai thác sâu nội dung kiến thức, kỹ năng của chương trình các môn học.

+ Bảo đảm dạy học sát đối tượng, rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

+ Thực hiện nghiêm túc thời lượng dạy học theo quy định trong Kế hoạch giáo dục, không được tự ý giảm nhẹ hoặc gây quá tải trong dạy học tự chọn.

3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

- Căn cứ điều kiện thực tiễn (về nhận thức của học sinh, về sự phối hợp của phụ huynh trong hoạt động giáo dục), nhà trường tiếp tục thực hiện học chương trình tiếng Anh theo giáo trình hệ 7 năm đối với các khối lớp 6,7,8,9 và chương trình hệ 10 năm (SGK chương trình thí điểm) ở 01 lớp 9A1; tiếp tục tích cực chuẩn bị điều kiện hướng tới mục tiêu triển khai chương trình môn Tiếng Anh Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên tiếng Anh thực hiện soạn giảng nghiêm túc theo Kế hoạch giáo dục môn học, linh hoạt trong phương pháp giảng dạy, tăng cường tích hợp các nội dung giáo dục vào bài dạy (ghi tại mục tiêu bài dạy của Kế hoạch dạy học). Trong giảng dạy, xác định rõ nội dung cần dạy trên lớp và các nội dung có thể cho học sinh chuẩn bị, nghiên cứu tại nhà; thực hiện giảm tải nội dung một số tiết dạy Project (dự án) nhằm đảm bảo tính phù hợp (giáo viên chủ động rà soát các nội dung cần điều chỉnh, thảo luận thống nhất trong nhóm chuyên môn, báo cáo BGH nhà trường khi xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học). Giáo viên thường xuyên sử dụng tiếng Anh trong quá trình giảng dạy nhằm tạo thói quen sử dụng tiếng Anh cho học sinh; dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả trong đó ưu tiên kỹ năng nghe, nói, tạo cơ hội cho học sinh thực hành sau mỗi bài học.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học, phù hợp với nội dung đã học, theo đúng 4 mức độ qui định theo hướng dẫn tại công văn số 1124/PGD&ĐT ngày 31/10/2016 của Phòng GD&ĐT, trong đó phải quan tâm nhiều đến kỹ năng nghe và nói để học sinh có thể giao tiếp được bằng ngoại ngữ đã được học vào trong cuộc sống; tăng cường thời lượng hoạt động trải nghiệm giúp học sinh nâng cao kỹ năng nghe - nói. Tăng cường đánh giá thường xuyên học sinh; tích cực sử dụng phần mềm Ebib teacher và intest để ra đề kiểm tra. Đối với lớp 9A1 học tiếng Anh theo chương trình 10 năm sẽ do Phòng GD&ĐT tổ chức đánh giá năng lực sử dụng Tiếng Anh bậc 2 (theo Công văn 1475/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016).

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên tận dụng tối đa hiệu quả của các thiết bị dạy học trong phòng học thông minh để nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn; yêu cầu 100% giáo viên tiếng Anh tại đơn vị phải sử dụng thành thạo và thường xuyên sử dụng thiết bị phòng học thông minh trong các tiết dạy.

- Trong Hội nghị Ban đại diện CMHS trường và họp CMHS các lớp đầu năm, nhà trường đã triển khai chủ trương tổ chức dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài cho học sinh các lớp 6, 7, 8, 9 ngoài giờ chính khóa, nhưng do tỷ lệ CMHS đồng thuận còn thấp nên năm học này chưa thực hiện.

- Nhà trường giao cho bộ phận chuyên môn, chỉ đạo nhóm chuyên môn, ngay từ đầu năm học thảo luận, thống nhất lựa chọn hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường về học sinh, về cơ sở vật chất để đưa vào Kế hoạch giáo dục môn học nội dung tổ chức các hoạt động ngoại khóa Tiếng Anh như: Rung chuông vàng, Hùng biện tiếng Anh, Câu lạc bộ tiếng Anh.... nhằm tạo môi trường học tập và giúp học sinh phát huy năng lực sử dụng Tiếng Anh.

4. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng sau TN THCS và dạy NPT

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”; Kế hoạch số 615/KH-SGDĐT ngày 21/3/2019 về Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2020, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: (1) Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (2) Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; (3) Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; (4) Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; (5) Huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (6) Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông.

- Hình thức tổ chức:

+ Hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 9: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 7475/BGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2008 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2008-2009 (9 tiết/lớp/ năm học), đồng thời tích hợp đưa vào giảng dạy ở môn Công nghệ và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. BGH nhà trường chủ động làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh trong và ngoài nhà trường; cung cấp thông tin rộng rãi về tình hình kinh tế - xã hội, nhu cầu thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động,

phục vụ nhu cầu địa phương; phát huy công tác xã hội hóa, phối hợp cùng các đơn vị, tổ chức giáo dục trên địa bàn tổ chức sinh hoạt hướng nghiệp, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh lớp 8, 9 sau tốt nghiệp THCS ít nhất 1 lần/năm học vào thời điểm từ tháng 2/2020 đến tháng 4/2020.

+ Hoạt động dạy nghề: Phân công Đ/c Phạm Thị Hào - Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch dạy nghề phổ thông phù hợp với đặc điểm của nhà trường, dạy tích hợp trong môn học (thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy).

5. Dạy học tích hợp:

Nhà trường chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các nội dung trong Kế hoạch giáo dục các môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục. Cụ thể:

5.1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TU ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng cách lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khoá, ngoại khoá.

- Tích hợp một số hoạt động giáo dục trong giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép trong tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; trong kế hoạch giáo dục một số môn học sau: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, Mỹ thuật, Âm nhạc.

- Tham khảo Bộ sách Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh (NXB Giáo dục Việt Nam).

5.2. Giáo dục đạo đức, lối sống

- Ngoài các nội dung giáo dục trong bộ môn Giáo dục công dân, tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS - THPT tỉnh Quảng Ninh” qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018.

- Khi xây dựng Kế hoạch dạy học, tổ/nhóm chuyên môn phải rà soát, đối chiếu, điều chỉnh nội dung, địa chỉ tích hợp giáo dục đạo đức trong bộ tài liệu với mục tiêu và nội dung chương trình môn học để đảm bảo tính thực tiễn, phù hợp, khả thi.

5.3. Giáo dục phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về:

- Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng vào môn học Giáo dục công dân. Đối với bộ môn Giáo dục công dân, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học phải tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng phù hợp, linh hoạt (không xây dựng thành kế hoạch riêng).

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên Tổng phụ trách Đội làm tốt công tác tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng thông qua các hoạt

động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các tiết sinh hoạt cuối tuần, các buổi tuyên truyền phát thanh măng non (*được thể hiện rõ trong Kế hoạch các HĐGD của nhà trường*).

5.4. Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh. Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội; lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam; hoạt động trong vùng biển Việt Nam; phát triển kinh tế biển; quản lý và bảo vệ biển, đảo.

- Khai thác có hiệu quả nguồn tư liệu, thông tin trên website <http://vasi.gov.vn> (Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam); <http://dangcongsan.vn/bien-dao-viet-nam.html>, <http://dangcongsan.vn/luat-bien-viet-nam.html> (Báo điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam); <http://biengioilanhtho.gov.vn> (Ủy ban Biên giới quốc gia). Làm cho CB, GV, HS nhà trường nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia. Khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

5.5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức đến cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh nhà trường hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi, mọi chỗ trong đời sống xã hội.

- Nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được dạy học tích hợp liên môn vào 4 môn Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Số 50/2010/QH12 ngày 17/6/2010).

5.6. Thực hiện sử dụng di sản văn hóa

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ Giáo dục Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập tại thực địa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, với điểm đến là các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt như: Vịnh Hạ Long; Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử Uông Bí; Khu Di tích lịch sử Bạch Đằng Quảng Yên; Khu Di tích Lịch sử nhà Trần Đông Triều; Lễ Hội đền Cửa Ông Cẩm Phả.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, bằng các hình thức cụ thể, thiết thực lồng ghép nội dung về giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian... vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục Công dân nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

- Nguyên tắc tích hợp:

+ Tích hợp theo đặc trưng của môn học, không làm thay đổi mục tiêu và nội dung của môn học, bài học, hoạt động giáo dục.

+ Lồng ghép các nội dung tích hợp vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp. Việc tích hợp làm cho bài học sinh động, gắn với thực tế, không làm quá tải bài học.

+ Phương pháp dạy của các bài tích hợp phải góp phần phát huy tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập.

+ Kiểm tra đánh giá dạy học tích hợp được lồng ghép trong kiểm tra đánh giá của môn học, cần chú ý kiểm tra năng lực vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề về tích hợp trong học tập và thực tiễn cuộc sống.

- Các nội dung tích hợp khác: Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 329/SGD&ĐT-GDTrH ngày 28/2/2018 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai đối với giáo dục trung học từ năm 2018; Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; Giáo dục địa phương (Nâng cao chất lượng giáo dục địa phương, tích cực khai thác, cập nhật thông tin về thực tiễn địa phương các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu chỉ dẫn tại Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh); Giáo dục an toàn giao thông;...vv.

6. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL)

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên về việc chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục STEM; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

BGH nhà trường ra quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp năm học 2019-2020, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên trong Ban chỉ đạo; Xây dựng “Kế hoạch các hoạt động giáo dục” của nhà trường; Yêu cầu các cá nhân và bộ phận trong nhà trường, đặc biệt là các giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

6.1. Đối với HĐGDNGLL theo chương trình học chính khóa

Căn cứ vào thực tế giảng dạy (khối 8 có tổng số tiết/tuần = 30 tiết, 28 tiết các môn văn hóa, 01 tiết chào cờ đầu tuần, 01 tiết sinh hoạt lớp; thời khóa biểu xếp 5 tiết/ngày) và theo hướng dẫn tại Công văn Số: 852/PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của

Phòng Giáo dục Đào tạo về “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019-2020, nhà trường xây dựng nội dung HĐGDNGLL khối 8, theo hình thức 1 lần/tháng (Thời lượng 2 tiết vào TKB buổi hai trong ngày, có sổ theo dõi riêng).

Đối với khối 6, 7, 9 tổ chức học 2 lần/tháng, thời lượng 1 tiết/lần vào TKB chính khóa và ghi sổ ghi đầu bài như các môn học khác.

Với mục đích rèn kỹ năng sống, phát huy năng lực, tính tích cực chủ động cho học sinh; chuyển mạnh việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, năm học 2019 - 2020, có 4 tháng (tháng 9, 10, tháng 2, tháng 5) nhà trường tổ chức HĐGDNGLL theo hình thức sinh hoạt tập thể toàn trường; mỗi học kì thực hiện 2 chủ điểm thời lượng 2 tiết/lần vào buổi hai trong ngày. *(Có kế hoạch cụ thể kèm theo)*

6.2. Đối với HĐGDNGLL ngoại khóa trải nghiệm

Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn về tổ chức hoạt động ngoại khóa gắn liền trải nghiệm tại trường. Kế hoạch tổ chức phải cụ thể về nội dung trải nghiệm, địa chỉ trải nghiệm, gắn với hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục STEM. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trên cơ sở tự nguyện của CMHS và học sinh, phát huy sự chủ động và sáng tạo của học sinh; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, văn hóa lịch sử địa phương (tỉnh Quảng Ninh, thành phố Uông Bí, phường Yên Thanh), truyền thống nhà trường và tinh hoa văn hóa thế giới. Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm đảm bảo các quy định về tổ chức nội dung, kinh phí theo hướng dẫn số 2124/SGD&ĐT-KHTC ngày 03/9/2019 của Sở GD&ĐT. *(Nội dung cụ thể trong Kế hoạch các HĐGD của nhà trường).*

7. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng an ninh (GDQPAN)

- Triển khai thực hiện Luật GDQPAN số 30/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Thực hiện chương trình GDQPAN lồng ghép theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh lồng ghép trong các trường tiểu học, trung học cơ sở.

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai dạy lồng ghép GDQPAN; rà soát, kiểm tra địa chỉ, nội dung lồng ghép trong các bài giảng của giáo viên, tăng cường công tác kiểm tra việc giảng dạy và học tập nội dung lồng ghép GDQPAN; yêu cầu giáo viên tuyệt đối không được cắt xén thời gian, bỏ nội dung.

- Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương theo kế hoạch của Hội đồng GDQPAN Thành phố.

8. Công tác giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật

Năm học 2019-2020, trường có 5 học sinh khuyết tật hòa nhập (Lớp 6A1: 01, 6A2: 02, lớp 7A2: 01, 8A3: 01)

- Về tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập (GDHN):

+ Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã gặp, trao đổi, bàn bạc cùng phụ huynh, thống nhất phương pháp tác động giáo dục học sinh khuyết tật trong năm học;

+ Giao bộ phận CNTT và giáo viên chủ nhiệm thực hiện số hóa hồ sơ các học sinh khuyết tật học hòa nhập để quản lý đảm bảo trong toàn cấp học theo đúng quy định (hoàn thành trước 30/9/2019);

+ Chủ động tuyên truyền đến CMHS, tham mưu cho chính quyền địa phương giám định, lập và sử dụng đúng hồ sơ cho học sinh khuyết tật theo quy định. Tạo mọi điều kiện cho cán bộ, giáo viên (CB, GV) nhà trường tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức về: phương pháp quản lý học sinh giáo dục hòa nhập, học sinh khuyết tật cho cán bộ quản lý; phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho giáo viên dạy các môn học ...vv;

+ Chỉ đạo giáo viên giảng dạy ở các lớp có học sinh khuyết tật thực hiện kỹ thuật giáo dục, đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập trong các môn học phù hợp từng dạng, mức độ khuyết tật; thực hiện cập nhật đúng quy định hồ sơ (GDHN);

+ Chỉ đạo bộ phận tài chính - kế toán thực hiện chi trả chế độ đảm bảo cho giáo viên dạy giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật theo quy định.

- Về đánh giá học sinh khuyết tật:

Nhà trường chỉ đạo bộ phận chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

+ Học sinh khuyết tật học hòa nhập có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập (Kết quả học tập được ghi trong học bạ như học sinh khác).

+ Học sinh khuyết tật học hòa nhập không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục hoặc một phần chương trình giáo dục được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này (kết quả hòa nhập được nhận xét định kì hằng tháng, kì trong hồ sơ quy định).

+ Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Nhập định kì kết quả giáo dục hòa nhập của học sinh khuyết tật trên Google Drive quy định (<https://bit.ly/2kv3AqI>).

9. Tổ chức các hoạt động đầu năm học

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số: 05 ngày 08/8/2019 về việc “Tổ chức các hoạt động đầu năm học” theo hướng dẫn tại Công văn 670/PGD&ĐT-GDTrH ngày 18/7/2019 về việc hướng dẫn tổ chức một số hoạt động đầu năm học 2019 - 2020 của phòng Giáo dục Đào tạo thành phố Uông Bí và tổ chức tốt các hoạt động:

- Đón học sinh đầu cấp (học sinh lớp 6), giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường, tổ chức các hoạt động để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn và yêu cầu bắt buộc học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

- Tăng cường hoạt động giáo dục có nội dung tích hợp truyền thống địa bàn xã phường, địa phương như Lễ hội Đình – Chùa lạc Thanh, Lễ rước kiệu Đình – Nghè Bí Giàng ...vv); phát huy vai trò phòng truyền thống của nhà trường.

- Triển khai tuyên truyền đến học sinh thể lệ các cuộc thi: khoa học kỹ thuật, sáng tạo khoa học kỹ thuật cho thanh thiếu nhi cấp tỉnh, các hoạt động thi đua lớn trong năm học của trường (chào mừng 20/11, 22/12, 3/2, 8/3, 26/3, 19/5 ...vv)

- Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ, võ cổ truyền, tổ chức sinh hoạt tập thể đầu - giữa giờ (múa dân vũ, trò chơi dân gian,...) nhằm tạo tâm thế thoải mái cho học sinh sau giờ học, rèn luyện sức khỏe, và đảm bảo đúng quy định về tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất trong nhà trường.

+ Nhà trường phân công đồng chí Nguyễn Văn Bản (GV thể dục) phụ trách các nội dung hoạt động trên, phối hợp với đồng chí Ngô Hạnh Phương (GV TPT) hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, duy trì nề nếp thực hiện thường xuyên trong suốt năm học.

- Tăng cường hoạt động “Tur vấn học đường” về các vấn đề trong học tập, giáo dục đạo đức; huy động học sinh ra lớp, giảm thiểu trường hợp học sinh bỏ học.

10. Hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, giáo dục kỹ năng sống

- BGH nhà trường tích cực triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống trong trường học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3088/SGD&ĐT-GDTrH ngày 29/9/2011 của Sở GD&ĐT về việc triển khai dạy học tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng sống trong các môn học và hoạt động ngoài giờ lên lớp; Công văn 1636/SGD&ĐT-GDTrH ngày 14/7/2014 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GD&ĐT.

+ Yêu cầu tất cả giáo viên trong nhà trường đều phải có nhiệm vụ giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh (giáo dục qua các tiết học chính khóa, qua các hoạt động GDNGLL). Nội dung này phải được thể hiện rõ trong giáo án thông qua cách thức tổ chức các hoạt động học tập, qua cách kiểm tra đánh giá của giáo viên đối với học sinh, qua việc gắn nội dung bài học với thực tiễn cuộc sống.

+ Việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh cần quan tâm đến: khả năng làm chủ bản thân, khả năng ứng xử phù hợp với những người khác và với xã hội, khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống...vv.

- Tiếp tục tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa nội dung Tin học theo nguyện vọng của học sinh, đảm bảo các yêu cầu:

+ BGH nhà trường tiến hành lấy ý kiến thống nhất của CMHS, lập Đề án tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa (HĐNGCK) tin học theo Đề án tổ chức HĐNGCK tin học giai đoạn 2015-2020, trình duyệt Phòng GD&ĐT trước khi thực hiện.

+ Trong quá trình thực hiện, đảm bảo quản lí, lưu giữ hồ sơ, bao gồm: hồ sơ đăng ký; danh sách người dạy; danh sách người học; kế hoạch, tài liệu; hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành; chịu sự kiểm tra của chính quyền, của phòng GD&ĐT và thực hiện báo cáo đầy đủ theo yêu cầu.

+ Xây dựng chương trình thực hiện bám sát nội dung sách Tin học quyển 1; 2; 3; 4 tương ứng cho các lớp 6; 7; 8; và một số phần mềm tiện ích phù hợp theo dự án YDI nhằm hỗ trợ kĩ năng cho học sinh trong hoạt động học tập, nghiên cứu, trải nghiệm. Chương trình hoạt động đảm bảo đủ thời lượng, đúng theo đề án, được thể hiện trên thời khóa biểu, Kế hoạch bài dạy của giáo viên và trong sổ ghi đầu bài theo dõi HĐNGCK của nhà trường. Giao cho bộ phận chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện dạy học của giáo viên theo tuần, tháng, học kì.

+ Phân công giáo viên dạy NGCK Tin học trực tiếp quản lý phòng máy, liên hệ thường xuyên với nhà đầu tư lắp đặt thiết bị phòng máy trong việc hỗ trợ kiểm tra, bảo dưỡng máy tính, đảm bảo duy trì chất lượng phòng máy hoạt động tốt, đường truyền Internet ổn định phục vụ dạy Tin học và các nội dung thi Tin học trẻ.

- Tuyên truyền, giới thiệu với CMHS về mô hình hoạt động giáo dục kỹ năng sống; hoạt động giảng dạy tiếng Anh có yếu tố nước ngoài nhằm tăng cường kĩ năng nghe nói cho học sinh.

11. Công tác phối hợp với các cơ sở giáo dục khác

Nhà trường phối hợp với Hội khuyến học, Trung tâm học tập cộng đồng phường Yên Thanh tổ chức có hiệu quả “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” và “Ngày đọc sách” trên địa bàn theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT (Tháng 10/2019).

12. Công tác nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì sĩ số

- Nhà trường quan tâm công tác nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì sĩ số, đặc biệt đối với học sinh dân tộc thiểu số (năm học 2019-2020, trường có 5 học sinh dân tộc thiểu số: lớp 6: 02, lớp 7: 02, lớp 9: 01)

- Đảm bảo huy động học sinh trong độ tuổi, học sinh khuyết tật ra lớp.

- Giáo viên trực ban và đội cờ đỏ của học sinh kiểm tra sĩ số học sinh hàng ngày, nắm bắt lí do học sinh nghỉ học (nếu có) báo cáo về BGH sau tiết 2. Giáo viên chủ nhiệm quan tâm sát sao tới nền nếp chuyên cần của học sinh trong lớp. Đối với học sinh nghỉ học nhiều ngày, học sinh bỏ học, giáo viên chủ nhiệm phải báo cáo về BGH, đồng thời có các biện pháp kiểm tra, tìm hiểu nguyên nhân, vận động hoặc phối kết hợp với gia đình học sinh để các em đi học bình thường. Hồ sơ chủ nhiệm của giáo viên và hồ sơ theo dõi học sinh của nhà trường phải ghi rõ lý do và các biện pháp vận động của GVCN cũng như nhà trường. Tuyệt đối, không để xảy ra hiện tượng học sinh nghỉ học nhiều hay bỏ học vì lý do nghèo hoặc hoàn cảnh khó khăn.

13. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và các kì kiểm tra và thi trong năm

13.1. Đối với nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi (BDHSG)

- Nhà trường lựa chọn giáo viên có năng lực chuyên môn tốt tham gia bồi

đưỡng các đội tuyển ngay từ đầu năm học, phân công nhiệm vụ rõ ràng, gắn việc BDHSG là một tiêu chí thi đua, đánh giá xếp loại viên chức cuối năm.

- Giao cho bộ phận phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai công tác phát hiện, thành lập, bồi dưỡng học sinh giỏi của trường từ tháng 8/2019 gồm các nội dung: Số môn có học sinh dự thi; kế hoạch ôn luyện; dự kiến phân phối chương trình ôn; phân công giáo viên phụ trách; số học sinh tham gia...vv.

+ Khối 9: Thời gian ôn luyện từ 06/9/2019 (tối thiểu 2 buổi/tuần/môn với các môn Văn, Toán, Tiếng Anh, Sinh học, Lịch Sử, Địa lí, Giáo dục công dân)

+ Các khối lớp 6,7,8: Chủ động thành lập đội tuyển, ôn luyện thường xuyên lồng ghép trong quá trình dạy học. Cuối năm học, nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra khảo sát chất lượng, sàng lọc đội tuyển từ khối lớp 8, đảm bảo chất lượng làm tiền đề cho lựa chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 sau này.

- Các tổ chuyên môn, cá nhân giáo viên được phân công ôn luyện đội tuyển xây dựng kế hoạch, dự kiến các chuyên đề BDHSG, phê duyệt BGH trước khi tiến hành ôn luyện cấp trường từ 6/9/2019. Giao trách nhiệm cho giáo viên theo sát học sinh trong giai đoạn chuẩn bị thi cấp tỉnh. Sau mỗi chuyên đề dạy học, giáo viên sẽ tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng đội tuyển để kịp thời điều chỉnh hoặc bổ sung những nội dung cần thiết nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

- Để có kết quả tốt trong kì thi chọn học sinh giỏi 9 môn văn hóa lớp 9 cấp thành phố, nhà trường đã yêu cầu giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn làm tốt công tác định hướng tuyên truyền vận động CM HS và học sinh chọn vào đội tuyển thi các môn phù hợp với năng lực của bản thân và trọng tâm là những môn vốn có thế mạnh của nhà trường như: Địa lý, Sinh học, Giáo dục công dân...

13.2. Các kỳ thi chọn học sinh giỏi

- Đối với khối 9, nhà trường không tổ chức thi chọn HSG cấp trường mà căn cứ vào kết quả hai mặt giáo dục của năm học 2018-2019 và kết quả khảo sát đội tuyển học sinh giỏi lớp 8 cuối năm học 2018-2019 để chọn đội tuyển. Đối với khối 8, nhà trường sẽ tổ chức thi chọn HSG cấp trường vào tháng 5/2020, sau khi kiểm tra học kỳ II để rà soát chất lượng và điều chỉnh lại số lượng đội tuyển các môn (nếu cần).

- Tháng 11/2019: Thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp thành phố các môn Văn, Toán, Anh.

- Tháng 12/2019: Thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp thành phố các môn Sử, Địa, Giáo dục Công dân, Sinh, Lý, Hóa.

- Tháng 3/2020 Thi chọn HSG 9 môn văn hóa lớp 9 cấp Tỉnh.

13.3. Các kì thi khác

+ 10/2019: Thi KHKT cấp thành phố.

+ 12/2019: Thi KHKT cấp Tỉnh.

+ 3/2020: Thi sáng tạo Robot cấp Tỉnh.

14. Đánh giá, công nhận giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, chuẩn nghề nghiệp và bồi dưỡng thường xuyên

- Bộ phận chuyên môn xây dựng Kế hoạch tổ chức giám định giáo viên giỏi cấp trường dự kiến từ 12/10/2019 đến 14/11/2019, hoàn thành hồ sơ trước tháng 4/2020. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường phấn đấu đạt $\geq 80\%$ tổng số giáo viên/trường.

- Trước 25/3/2020: Hoàn thành bình chọn giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường (đạt 8 giáo viên = 67%). Khuyến khích, động viên giáo viên chủ nhiệm tham dự Hội thi GVCNG cấp thành phố, tháng 4/2020 (5 giáo viên = 42%).

- Trước 20/5/2020: Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp cho hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên. Hoàn thành công nhận cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên cốt cán cấp trường. Đề nghị công nhận CBQL, giáo viên cốt cán cấp phòng GD&ĐT.

- Trước 27/5/2020: Hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên và đề nghị cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng thường xuyên.

15. Tổ chức các ngoại khoá và chuyên đề

- Cấp trường: Đảm bảo mỗi tổ chuyên môn 01 chuyên đề - ngoại khóa/học kì. Khi xây dựng Kế hoạch tổ, tổ trưởng cần nêu rõ tên, nội dung và thời gian tổ chức của từng chuyên đề ngoại khóa.

Tổ	Thời gian (Tháng/năm)	Nội dung Chuyên đề/ Ngoại khóa	Người thực hiện
Xã hội	11/2019	CD: Tổ chức HĐ nhóm trong môn Ngữ Văn 7	Phạm Thị Tuyền
	12/2020	NK: Hùng thiêng sử Việt	Tổ Xã hội
Tự nhiên	11/2019	CD: Dạy học tích hợp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong dạy toán 8	Tăng Thị Nga
	03/2020	NK: Olympia của chúng em	Tổ Tự nhiên
Tổng hợp	11/2019	CD: PP tích hợp các nội dung giáo dục địa phương trong dạy học môn Địa lí	Nguyễn Thị Hải Yến
	3/2020	NK: Vì một môi trường không rác thải nhựa	Tổ Tổng hợp

- Cấp cụm trường: Tăng cường phát huy hoạt động các cụm chuyên môn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 1 lần/học kì/cụm trường.

Cụm trường THCS Trần Quốc Toàn gồm các trường THCS Trần Quốc Toàn, TH&THCS Điền Công, THCS Yên Thanh, thống nhất cách thức tổ chức: trường được phân công thực hiện xây dựng kế hoạch, các trường khác trong cụm tham gia:

Thời gian	Tên chuyên đề/Ngoại khóa	Trường thực hiện
Tháng 12/2019	Ngoại khóa: Hùng thiêng sử Việt	THCS Yên Thanh
		THCS Trần Quốc Toàn
		TH&THCS Điền Công

- Cấp thành phố: Tham gia đầy đủ các chuyên đề do Phòng GD&ĐT tổ chức.

+ Chương trình 1: Sinh hoạt chuyên môn liên trường cho CBQL, giáo viên do

chuyên môn Phòng GD&ĐT tổ chức, tập trung chủ điểm: Kỹ thuật xây dựng, dạy học theo chủ đề; Thiết kế hoạt động theo định hướng hình thành và phát triển năng lực học sinh; Kỹ thuật dạy học tích cực; Phương pháp giáo dục tích cực học sinh; Đánh giá xếp loại giờ dạy theo công văn 2248/SGD&ĐT ngày 11/9/2015.

+ Chương trình 2 (Chi tiết trong kế hoạch hoạt động chuyên môn của P.GD)

(1) Ngoại khóa “Hùng thiêng Sử Việt” (tháng 01/2020).

(2) Ngoại khóa Rung chuông Vàng “Chúng em với văn hóa Anh” (01/2020).

(3) Ngoại khóa “Em yêu khoa học” về sử dụng MTCT trong các môn Sinh học, Hóa học, Địa lí, Vật lí, Công nghệ, Tin học (tháng 3/2020).

(4) Ngoại khóa “Chúng em và ngày Hội khoa học công nghệ Việt Nam” (thực hiện tháng 5/2020).

16. Xét tốt nghiệp THCS - Thi tuyển sinh lớp 10 THPT

- Thực hiện nghiêm quy định về xét TN THCS, hoàn thành trước 15/5/2020.

- Nhà trường phổ biến đến toàn thể Hội đồng sư phạm, phụ huynh và học sinh nhà trường về chủ trương, kế hoạch tuyển sinh của Sở GD&ĐT Quảng Ninh ngay từ đầu năm học với các nội dung:

+ Phương thức tuyển sinh đối với THPT công lập: Thi tuyển.

+ Môn thi: bắt buộc 3 môn Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ (Tiếng Anh).

17. Công tác Đoàn, Đội trong nhà trường

Nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên TP HCM. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, chuyên môn với tổ chức Đoàn, Đội trong việc tổ chức các phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nề nếp, kỷ cương trường học. Phát huy hiệu quả của các mô hình hoạt động như: Đội phát thanh tuyên truyền măng non, Đội cờ đỏ, Đội an toàn giao thông trong nhà trường ...

Nhiệm vụ 2: Đổi mới đồng bộ phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học

1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

1.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiêm túc rút kinh nghiệm kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; trên cơ sở đó trao đổi, thảo luận, thống nhất những nội dung cần điều chỉnh trong phương pháp dạy và học cho phù hợp với yêu cầu về kiến thức và đối tượng học sinh của nhà trường.

- Yêu cầu các tổ chuyên môn phát huy vai trò các cốt cán chuyên môn trong thăm lớp dự giờ, nghiên cứu bài học với các giáo viên trong tổ đặc biệt là các giáo viên trẻ trong việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, tạo thành hoạt động chuyên môn mạnh mẽ về đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức,

kỹ năng của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

- Cá nhân giáo viên khi xây dựng kế hoạch bài học phải gắn với đối tượng cụ thể, yêu cầu cụ thể theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học để đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh; nghiêm túc thực hiện nội dung giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science-Technology-Engineering-Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Dạy học gắn với trải nghiệm sáng tạo, gắn với mục tiêu giáo dục cụ thể, khai thác tối đa các điều kiện thuận lợi vốn có của nhà trường (về cơ sở chất, về con người) và nguồn lực của địa phương. Tăng cường khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM.

Ban kiểm tra nội bộ trường học tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn, kiểm tra đột xuất công tác dạy và học của giáo viên và học sinh. Tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt chuyên môn của các tổ bộ môn, dự giờ của giáo viên, chia sẻ, trao đổi, rút kinh nghiệm giờ dạy để nâng cao chất lượng dạy và học; kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học; công tác ra đề kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS.

1.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Tiếp tục thực hiện đa dạng hóa các hình thức dạy học/giáo dục; ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, nhà trường chỉ đạo giáo viên phải coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; động viên học sinh tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo phù hợp với lứa tuổi, đặc biệt là cuộc thi khoa học kỹ thuật.

+ Phân công cho giáo viên TPT Đội, giáo viên chủ nhiệm tích cực tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung của các cuộc thi KHKT, thi vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng ...vv, để học sinh hiểu rõ; phân công giáo viên một số bộ môn như: sinh học, hóa học, địa lý, ngữ văn, lịch sử, giáo dục công dân ... phát hiện nhân tố, khuyến khích ý tưởng sáng tạo trong học sinh.

+ Hình thức tuyên truyền: thông qua các buổi chào cờ, các tiết học bộ môn, các tiết HĐNGLL và các tiết sinh hoạt lớp, qua các chương trình phát thanh măng non, qua các bản tin trên Website nhà trường.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp,

nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Kết hợp khai thác không gian trường học kết nối trong việc giao việc và hướng dẫn học sinh ở nhà. Giáo viên chủ nhiệm theo dõi và hỗ trợ học sinh trong việc tham gia không gian sinh hoạt của lớp; phối hợp với giáo viên bộ môn để hỗ trợ học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Chỉ đạo bộ phận thư viện phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tiếp tục thực hiện nội dung xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường nhằm đạt hiệu quả hơn năm học trước.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển phẩm chất và năng lực học sinh như: Thí nghiệm-thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội khoa học-công nghệ; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và sân chơi trí tuệ cho học sinh, khuyến khích giáo viên tham gia chương trình Microsoft Innovative Educator (MIE), trang cộng đồng giáo dục toàn cầu MEC (tại địa chỉ education.microsoft.com). Học sinh được tích cực, chủ động trong việc lĩnh hội và tiếp thu tri thức; tích cực làm việc với sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, tự học theo hướng dẫn của giáo viên; tự đánh giá nhận thức của bản thân và bè bạn; trung thực trong học tập...

2. Về đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

- Nhà trường chủ động tổ chức ra - in sao các đề kiểm tra học kì, đảm bảo các quy định về nội dung, hình thức. Thời điểm kiểm tra học kỳ thực hiện theo lịch chung của Phòng GD&ĐT.

- Nhà trường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh (P.Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch kiểm tra từng bộ môn).

+ Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

+ Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết; thông hiểu; vận dụng; vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu

hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao. Phát huy các câu hỏi vận dụng kiến thức môn học xử lý tình huống thực tiễn.

+ Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

+ Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề kiểm tra, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối" (tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>) của sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và nhà trường.

+ Yêu cầu BGH, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện Sổ điểm điện tử; tăng cường sử dụng Sổ liên lạc, Học bạ điện tử. Kết thúc học kì, cuối năm học, bảng điểm của học sinh được xuất từ dữ liệu trên phần mềm quản lí trường học, được đính kèm trong các trang của học bạ.

Nhiệm vụ 3: Phát triển đội ngũ

1. Về nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

Nhà trường quán triệt tới toàn thể CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung đã được tập huấn trong hè và trong năm học.

Căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ. Chủ động triển khai và tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lí qua trang mạng "Trường học kết nối". Tổ chức tập huấn cấp trường, cấp tổ, giao cho giáo viên phụ trách CNTT của nhà trường hướng dẫn CB, GV nhà trường khai thác hiệu quả không gian trường học kết nối theo tài khoản đã được cấp. Tham gia đầy đủ các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, quản lí do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức. Hàng tháng, bộ phận chuyên môn nhà trường tổng hợp tình hình khai thác và kết quả sử dụng trường học kết nối, báo cáo về Phòng GD&ĐT đảm bảo đúng yêu cầu và thời gian quy định.

Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2019-2020 theo hướng dẫn. Chú trọng và nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của CB, GV. Chuẩn bị tốt đội ngũ để giảng dạy chương trình phổ thông mới đối với khối lớp 6 từ năm học 2020-2021.

Bộ phận chuyên môn nhà trường tăng cường công tác rà soát, kiểm tra, đánh giá năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh, đảm bảo đạt chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT đáp ứng việc triển khai Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo

dục quốc dân giai đoạn 2008-2020". Việc bồi dưỡng giáo viên của nhà trường luôn đảm bảo gắn với việc bố trí, sử dụng giáo viên một cách có hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường tổ chức các hoạt động chuyên môn tại trường, tham gia đầy đủ tích cực các hoạt động sinh hoạt chuyên môn tại cụm trường, và các hoạt động chuyên môn do phòng GD&ĐT tổ chức theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGD&ĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và Công văn số 2435/CV-SGDĐT ngày 18/9/2018 về việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và Công văn 2759/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/10/2014; khai thác không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn trên trang <http://truonghocketnoi.edu.vn>, đảm bảo 100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố theo văn bản hướng dẫn.

2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Ngay từ đầu năm học, BGH nhà trường đã chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp các vị trí việc làm để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn mà nhà trường không có giáo viên chuyên trách như: Lịch sử, Công nghệ, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách công nghệ thông tin, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học.

Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ, chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT về công tác kiểm tra giám sát để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn. Trong quá trình phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, BGH nhà trường căn cứ vào năng lực chuyên môn và chuẩn đào tạo và điều kiện thực tế để cân nhắc xem xét, đồng thời tham vấn ý kiến của các tổ chuyên môn và các tổ công đoàn, nhằm nêu cao tinh thần dân chủ trong đơn vị, đồng thời từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

Nhà trường căn cứ vào kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ trường học, thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên trong năm học đảm bảo 100% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm. Trong trường hợp cần thiết, nhà trường có thể quyết định kiểm tra đột xuất. Có thể kết hợp trong các đợt thi đua thao giảng ở nhà trường hoặc sử dụng kết quả trong kỳ kiểm tra của cấp trên.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tiếp tục tăng cường đổi mới phương pháp dạy học bằng cách dự giờ thăm lớp để mỗi giáo viên có tối thiểu 2 giờ được tổ dự và được rút kinh nghiệm, mỗi giáo viên dự tối thiểu 18 giờ của đồng nghiệp trong năm học.

3. Chú trọng và đẩy mạnh công tác giáo viên chủ nhiệm lớp

3.1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học của giáo viên chủ nhiệm phù hợp với chỉ đạo của ngành về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, năng lực cho học sinh,

phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường và từng khối lớp; chỉ đạo, triển khai, và tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch đã đề ra.

- Tổ chức bồi dưỡng cho CB, GV những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp như: kỹ năng lập kế hoạch chủ nhiệm, cách thức tổ chức nội dung tiết sinh hoạt lớp, xây dựng các phong trào thi đua trong lớp, biện pháp giáo dục học sinh cá biệt và duy trì sĩ số học sinh; phối kết hợp với giáo viên bộ môn, Đội thiếu niên và Ban đại diện CMHS để đạt kết quả cao trong hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động vui chơi, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý tuổi cho học sinh....vv.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo từng tháng; chỉ đạo điểm một số giờ sinh hoạt lớp của giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm để nhân rộng điển hình...

- Nhà trường xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp, kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen thưởng để động viên kịp thời đối với giáo viên.

+ Tiêu chí đánh giá: Xếp loại giáo viên chủ nhiệm hàng tuần; cuối kì hay cuối năm dựa trên căn cứ xếp loại của lớp do giáo viên đó làm công tác chủ nhiệm.

+ Ngoài ra trong năm học định kì hoặc đột xuất BGH nhà trường tổ chức sinh hoạt, đối thoại trực tiếp với học sinh hoặc lấy ý kiến của học sinh bằng phiếu thăm dò ở một số lớp hoặc nhiều lớp về nội dung: Phản ánh về công tác làm chủ nhiệm của giáo viên chủ nhiệm lớp; tâm tư, nguyện vọng, đề xuất với nhà trường về giáo viên chủ nhiệm của lớp. Từ đó BGH có biện pháp chỉ đạo và điều chỉnh hoạt động của giáo viên chủ nhiệm lớp, đồng thời cũng điều chỉnh kế hoạch, biện pháp của nhà trường cho phù hợp với thực tế hơn.

+ Giáo viên chủ nhiệm giỏi được tham gia tiêu chí để đánh giá xếp loại chuyên môn nghiệp vụ hàng năm của giáo viên. Giáo viên chủ nhiệm giỏi toàn diện được Hiệu trưởng cấp giấy chứng nhận "Giáo viên chủ nhiệm giỏi" và khen thưởng theo quy định khen thưởng của nhà trường, được đề nghị địa phương khen thưởng trong Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động năm học tiếp theo như những cán bộ giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua.

3.2. Giáo viên chủ nhiệm lớp

- Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp;

- Áp dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên các modul 31, 32, 33 về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm. Trong đó, lưu ý quan tâm đến các nội dung sau:

+ Căn cứ vào thực tiễn của địa phương, kế hoạch của nhà trường, của lớp học, giáo viên lập kế hoạch công tác chủ nhiệm.

Kế hoạch công tác chủ nhiệm phải: xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lí, giáo dục học sinh; cụ thể hoá mục tiêu thành các nhiệm vụ phải thực hiện; xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học.

+ Chú trọng hoạt động sinh hoạt lớp. Kế hoạch bài dạy (giáo án) tiết sinh hoạt lớp của giáo viên chủ nhiệm cần đảm bảo các nội dung: (1) Ghi chép thu nhận ý kiến từ đồng nghiệp sau một tuần giảng dạy; (2) Giáo dục học sinh, học sinh có tiến bộ cần được biểu dương; (3) Những hiện tượng bất thường cần được xử lý kịp thời, linh hoạt; (4) Xây dựng kế hoạch tuần học kế tiếp, những đề nghị, yêu cầu đối với lớp, nhóm học sinh hoặc cá nhân học sinh; nên dành thời gian để học sinh thư giãn, giải trí, chia sẻ tâm tư nguyện vọng; (5) Giáo dục kỹ năng sống và nội dung tích hợp, lồng ghép (nếu có). Giáo án sinh hoạt lớp có thể tích hợp trong phần ghi chép của giáo viên chủ nhiệm ở sổ chủ nhiệm hoặc đóng thành tập riêng.

- Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm cần thực hiện tốt các bước: tiếp cận tình huống, phân tích tổng hợp tìm ra nguyên nhân cốt lõi, tìm biện pháp ứng xử, đánh giá kết quả; giải quyết tình huống trên cơ sở phù hợp với từng đối tượng học sinh, tránh chê bai, chỉ trích những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt, quan tâm ghi nhận những cố gắng và kết quả học sinh đạt được để động viên, khuyến khích và biểu dương kịp thời nhằm thúc đẩy học sinh phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

- Định kì tuần/tháng, GVCN báo cáo công tác chủ nhiệm với Hiệu trưởng.

- Sổ chủ nhiệm ngoài việc ghi đầy đủ nội dung quy định thì cần chú ý đến: Nội dung giáo dục kỹ năng sống; nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh và phụ huynh gặp khó khăn trong học tập.

Nhiệm vụ 4: Phát triển trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Phát triển trường, lớp

BGH nhà trường làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo quy hoạch, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; giải quyết khó khăn trong bộ tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia.

Thực hiện tuyển sinh lớp 6 theo đúng Quy chế và các hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Duy trì sĩ số học sinh trên lớp đúng quy định.

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng thư viện đạt chuẩn, xây dựng vườn trường. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực xã hội để cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học:

+ Ngay từ đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư

19/2009/TT-BGD&ĐT ngày 11/8/2009, Thông tư 01/2010/TT-BGD&ĐT ngày 18/01/2010 và Công văn 7842/BGD&ĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo.

+ Quan tâm sát sao công tác quản lý thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, nhất là đối với các thiết bị nguy hiểm như: hoá chất, axit,... Giao trách nhiệm cho giáo viên phụ trách phòng học bộ môn quản lý sổ theo dõi việc mượn trả thiết bị; tuyệt đối không được để mất, thất lạc thiết bị; đảm bảo có đủ hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học. Phân công P.Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý hồ sơ và sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên.

+ Sử dụng hiệu quả nguồn trang thiết bị được cấp cho Đề án trường, lớp học thông minh và Dự án tăng cường ứng dụng CNTT tiên tiến trên địa bàn tỉnh. Giao cho đồng chí Phạm Trang Hạ phụ trách chung 4 phòng học thông minh được trang cấp từ năm học 2017-2018, phối hợp với đồng chí Phạm Mạnh Lập (phụ trách cơ sở vật chất TBDH) quản lý tốt các trang thiết bị. Giao cho giáo viên chủ nhiệm 4 lớp học tại phòng học thông minh thiết lập hồ sơ theo dõi, được BGH (P.HT) kiểm tra hàng tháng; đồng thời làm tốt công tác quản lý các thiết bị dạy học tiên tiến được trang cấp. Yêu cầu giáo viên bộ môn trong quá trình giảng dạy phải thường xuyên tích cực sử dụng các TBDH phòng học thông minh nhằm nâng cao hiệu quả giờ dạy, đồng thời hướng dẫn rèn kỹ năng sử dụng các thiết bị học tập tiên tiến cho học sinh.

+ Tạo mọi điều kiện để giáo viên kiêm nhiệm công tác thiết bị dạy học của nhà trường được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về quản lý và sử dụng phòng học bộ môn, thiết bị dạy học.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác thư viện

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chỉ đạo rà soát, thay thế, bổ sung sách cho thư viện theo danh mục sách dùng cho thư viện trường học (Bộ GD&ĐT ban hành).

- Xây dựng thư viện theo tiêu chí của Thư viện đạt chuẩn Quốc gia (Quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT), phát huy hiệu quả Tủ sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thư viện, từng bước tiến tới triển khai thư viện điện tử khi có điều kiện.

- Nhà trường không có nhân viên thư viện chuyên trách mà phân công đồng chí Trịnh Thị Bích Hằng - giáo viên Ngữ văn làm công tác kiêm nhiệm. Song vẫn phải lấy tiêu chí chất lượng công việc làm đầu. Giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện của nhà trường luôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, luôn có ý thức học hỏi, sáng tạo trong công tác quản lý thư viện nhằm từng bước nâng cao chất lượng phục vụ của thư viện, góp phần nâng cao chất lượng dạy học; đẩy mạnh phong trào “Văn hoá đọc”, “Ngày hội đọc” trong nhà trường.

4. Về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường tiếp tục nghiên cứu, quán triệt nội dung thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia ban hành theo thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT, từ đó chủ động kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia đảm bảo thời gian đối với thời điểm công nhận lại chuẩn quốc gia của nhà trường theo đúng thời gian quy định (T3/2020). Hồ sơ hoàn thiện và báo cáo về Phòng GD&ĐT trước thời điểm đánh giá là 3 tháng.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định chất lượng; nghiêm túc hoàn thành tự đánh giá, duy trì hoàn thiện các báo cáo tự đánh giá vào tháng 5/2020.

Nhiệm vụ 5: Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý

1. Nhà trường chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; khuyến khích việc sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao... Khai thác hiệu quả các phần mềm dạy học của từng bộ môn theo hướng dẫn tại công văn số 3456/SGDĐT-GDTrH, phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực (tham khảo các phần mềm: kahoot.it, quizizz.com, classdojo.com, MS Teams, Onenote, Forms, Sway, Google drive, Google dành cho giáo dục tại edu.google.com, ...).

Tăng cường tham gia trao đổi chuyên môn, nâng cao năng lực tự học, năng lực CNTT-TT, cập nhật kỹ thuật và phương pháp dạy học tích cực phục vụ công tác, nghiệp vụ được giao (khuyến khích tham gia tại fb.com/groups/dayhoctichcuc, fb.com/groups/congdonggiaovienquangninh, fb.com/groups/mievietnam,...).

Tích cực tham gia xây dựng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số của từng môn học và các nguồn tài nguyên trên mạng (tham khảo trungtructuyen.edu.vn, elearning.moet.edu.vn, giaoduc.itrithuc.vn, lv.quangninh.edu.vn, toanthpt.vn,...).

2. Tăng cường sử dụng hiệu quả trang website "trường học kết nối" trong tổ chức và quản lý các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên (BDTX), sinh hoạt chuyên môn, tổ chức bài học trên tài khoản giáo viên được cấp.

3. Tăng cường sử dụng phần mềm trực tuyến <http://qlth.quangninh.edu.vn> trong quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với CMHS và cộng đồng; Sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử. Cập nhật các thông tin đánh giá chuẩn giáo viên, đăng ký danh hiệu thi đua của giáo viên, BDTX giáo viên trên phần mềm quản lý nhà trường. Công tác quản lý học sinh chuyên đi - đến thực hiện theo quy định đồng thời cập nhật thay đổi trên hệ thống trực tuyến.

4. Sử dụng hiệu quả phần mềm biên soạn đề kiểm tra định kì Intest. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, bài tập trắc nghiệm theo kỹ thuật eBiB teacher đã được tập huấn.

5. Các hoạt động giáo dục đều được tạo thành các chuyên môn trên trang website của trường. Báo cáo định kì (tháng, học kì, năm học), kết quả các hoạt động chuyên đề, ngoại khóa, hoạt động 20/11, 26/3, hội khỏe phù đổng...vv, đều được đăng trên trang website của trường và gửi đường link báo cáo về chuyên môn.

6. Nâng cao chất lượng kỹ thuật sử dụng phòng họp trực tuyến cho giao ban hiệu trưởng định kì, sinh hoạt chuyên môn liên trường...

7. Sử dụng trang website của trường đảm bảo quy định, thể hiện các nội dung hoạt động giáo dục của trường.

Nhiệm vụ 6: Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục THCS

1. Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo, nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

2. Nhà trường làm tốt công tác tham mưu cho UBND phường Yên Thanh trong việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-xóa mù chữ và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

3. Kịp thời có giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia (nhà trường - gia đình - xã hội) nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

4. Triển khai đảm bảo chất lượng số liệu, hồ sơ trong năm đầu tiên của chu kỳ 2019-2024; chủ động công tác in phiếu điều tra, công tác điều tra,...

Nhiệm vụ 7: Đổi mới công tác quản lý

1. Tăng cường công tác quản lý hồ sơ sổ sách

Quản lý chặt chẽ văn bản đi - đến của nhà trường; đảm bảo hồ sơ sổ sách đúng thể thức văn bản; thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn khác trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Thực hiện nghiêm túc các qui định về chuyển trường và tiếp nhận học sinh theo hướng dẫn tại công văn 857/PGD&ĐT-GDTrH ngày 24/8/2017 của Phòng GD&ĐT; quy định về hồ sơ bỏ học, nghỉ học, bảo lưu kết quả; hồ sơ khen thưởng - kỉ luật...

BGH ban hành Quy chế hoạt động chuyên môn của nhà trường, quy định cụ thể về lập, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn tổ/cá nhân theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và hướng dẫn số 1233/HD-SGD&ĐT ngày 23/5/2019 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về hướng dẫn quản lý, sử

dụng, hồ sơ sổ sách trong các cơ sở giáo dục. Tăng cường sử dụng các phần mềm trong quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học,...; thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản ấn phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGD&ĐT ngày 07/7/2014.

2. Đề cao tinh thần sáng tạo trong quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục

Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ cho các cán bộ quản lý cấp dưới như phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, BCH công đoàn, Đội TNTPHCM. Hiệu trưởng nhà trường nghiên cứu và quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành. Củng cố nền nếp, kỷ cương trong đơn vị. Kịp thời khắc phục, điều chỉnh ngay tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận trong nhà trường (nếu có).

Quan tâm, chỉ đạo sát sao hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện CMHS theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn số 200/PGD&ĐT-GDTrH ngày 06/3/2019 của phòng GD&ĐT Uông Bí về việc Triển khai Quyết định 02/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của UBND Tỉnh và thực hiện công văn 414/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/02/2019 của Sở GDĐT về quy định dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định.

3. Quan tâm việc ổn định, duy trì sĩ số, nền nếp dạy và học

Đảm bảo biên chế số lớp học và số học sinh/lớp theo kế hoạch đã được phê duyệt 12 lớp/4 khối, không có lớp nào vượt quá số lượng học sinh theo quy định.

Xây dựng và triển khai thực hiện các quy chế, nội quy, đặc biệt là quy chế dân chủ trong nhà trường đúng theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên về thực hiện giờ giấc, trang phục, thái độ làm việc và học tập của CB, GV, NV, HS nhà trường.

4. Làm tốt công tác thông tin - truyền thông

Nhà trường đảm bảo thông tin đầy đủ, kịp thời, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và CMHS; tuyên truyền những kết quả đạt được để CMHS hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của CMHS đối với nhà trường và đối với ngành giáo dục Uông Bí.

Giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn và giáo viên phụ trách website của nhà trường tích cực, chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường, các hoạt động nổi bật của ngành giáo dục Thành phố; tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình GDPT, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của trường, của lớp để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5. Chú trọng công tác thi đua – khen thưởng

Nhà trường quan tâm công tác thi đua, khen thưởng, coi đây là một trong các nhiệm vụ quan trọng tạo động lực cho việc hoàn thành nhiệm vụ năm học. Triển khai, quán triệt Công văn số 820/PGD&ĐT ngày 04/9/2019 của GD&ĐT thành phố về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2019-2020, với các nội dung:

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*”, phong trào “*Dạy tốt - Học tốt*” nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn. Thi đua thực hiện tốt Chủ đề công tác năm 2019 của Thành phố, đó là: “*Nâng cao chất lượng và hiệu quả dịch vụ*”.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; tăng cường công tác giáo dục pháp luật, giáo dục lý tưởng, cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa ứng xử trong trường học.

- Tiếp tục đẩy mạnh “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, các cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; “*Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*”; thực hiện có hiệu quả các nội dung “*Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực*”;...

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 26/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Quảng Ninh*”.

- Vận động CB, GV, NV và học sinh tích cực tham gia tuyên truyền, hưởng ứng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT ... thiết thực chào mừng các sự kiện chính trị và các ngày lễ trọng đại của đất nước và địa phương.

+ Kỷ niệm 56 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2019), 37 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2019), 51 năm ngày Bác Hồ gửi lá thư cuối cùng cho ngành Giáo dục (15/10/1968- 15/10/2019), 06 năm ngày thành phố Uông Bí được công nhận là đô thị loại II (28/11/2013-28/11/2019).

+ Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2020), 09 năm ngày thành lập thành phố Uông Bí (25/02/2011-25/02/2020).

+ Kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đoàn TN CSHCM, 45 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước và ngày Quốc tế lao động 01/5.

+ Kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 79 năm ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2020).

Chỉ đạo các tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; đăng ký sáng kiến kinh nghiệm, đúng theo công văn số 209/TC-NV ngày 03/9/2019 của Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thành phố.

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng Quy chế đánh giá xếp loại thi đua khen thưởng, lấy ý kiến thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động đầu năm bảo

đảm công khai, minh bạch, có các tiêu chí cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo, vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhiệm vụ 8: Chủ động các nội dung thực hiện Chương trình GDPT 2018

1. Nhà trường tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung chương trình GDPT 2018.

2. Tham gia kế hoạch biên soạn nội dung giáo dục địa phương về những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp của địa phương, bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc theo Công văn số 1106/BGD&ĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GD&ĐT.

3. Chủ động đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học theo quy mô phát triển của trường để tham mưu cho ngành về sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên; xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018 phù hợp với kế hoạch của tỉnh và của Bộ GD&ĐT.

4. Xây dựng và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện chương trình GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

5. Bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cốt cán của trường đáp ứng yêu cầu về PPDH, tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm chương trình GDPT 2018.

III. Một số chỉ tiêu cơ bản

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục:

Thực hiện theo phân bổ của Phòng GD&ĐT với 12 lớp, 481 học sinh:

- Khối 6: 03 lớp – 134 học sinh.
- Khối 7: 03 lớp – 128 học sinh.
- Khối 8: 03 lớp – 108 học sinh.
- Khối 9: 03 lớp – 111 học sinh.

2. Công tác phổ cập GD và chống mù chữ:

- Huy động 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.
- Giữ vững phường đạt chuẩn PCGD trung học cấp độ 3.
- Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THCS: 100%
- Tổng số người trong độ tuổi 15-18 có bằng TN THCS đạt trên 97%
- Học sinh nghỉ bỏ học không quá 0,2%.

3. Chất lượng giáo dục:

* Đảm bảo hình thành và phát triển cho học sinh các **phẩm chất, năng lực** phù hợp với lứa tuổi THCS chuẩn bị tiếp cận theo đúng mục tiêu chương trình GDPT mới:

- Phẩm chất: Sống yêu thương (Yêu Tổ quốc; Giữ gìn, phát huy truyền thống gia đình Việt Nam; Giữ gìn, phát huy giá trị các di sản văn hoá của quê hương, đất nước; Tôn trọng các nền văn hoá trên thế giới; Nhân ái, khoan dung; Yêu thiên nhiên); Sống tự chủ (Trung thực, tự trọng, tự lực, chăm chỉ, vượt khó, tự hoàn thiện); Sống trách nhiệm (Tự nguyện, chấp hành kỷ luật, tuân thủ pháp luật, bảo vệ nội quy, quy định của pháp luật).

- Năng lực: Năng lực tự học, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, Năng lực thẩm mỹ, Năng lực thể chất, Năng lực giao tiếp, Năng lực hợp tác, Năng lực tính toán, Năng lực công nghệ thông tin và truyền thông

* Chất lượng hai mặt giáo dục:

- Kết quả hai mặt giáo dục:

+ Học lực Giỏi: $112/481 = 23,2\%$; Khá $221/481 = 46\%$; TB $136/481 = 28,3\%$; Yếu $12 = 2,5\%$; Kém 0.

+ Hạnh kiểm Tốt, khá $469 = 97,5\%$; TB $12 = 2,5\%$; Yếu 0.

* Chất lượng mũi nhọn:

- HSG cấp thành phố: 12; HSG cấp tỉnh: 06

- Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố: giải KK

- TDTT: Tham gia đầy đủ, có giải Nhất

* Tốt nghiệp THCS và thi tuyển sinh THPT:

- Tốt nghiệp THCS đạt 100%

- Thi đỗ THPT Ung Bí: đạt 28 học sinh = 25%

4. Về xây dựng đội ngũ:

- Tổng số CB, GV, NV: 28.

- Phân loại theo chuẩn nghề nghiệp: (27)

CBQL: Tốt $2/2 = 100\%$; Giáo viên: Tốt $15/25 = 60\%$; Khá $10/25 = 40\%$

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức :

CBQL: Hoàn thành tốt n/v 02 = 100%; (Phòng GD đánh giá HT)

Giáo viên, NV: HT xuất sắc n/v $7/27 = 28\%$; HT tốt n/v $19/26 = 73\%$;

- Xếp loại chuyên môn GV: 100% đạt khá trở lên

- GVCN giỏi cấp trường: 08 = 67%; GVCN giỏi Thành phố: 05 = 42%;

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: $23/25 = 92\%$

- CSTĐ cơ sở: 03; Giấy khen UBNDTP: 02; Bằng khen UBND Tỉnh: 01

- Phát triển đảng viên: Phần đầu kết nạp 01 đảng viên mới

- 100% tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy...

5. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

* Kế hoạch:

- Sửa chữa các trang thiết bị dạy - học: bàn ghế HS, hệ thống đèn, quạt, máy chiếu, phòng chiếu.

- Sửa chữa, tôn tạo sân trường. Sửa chữa, mở rộng nhà xe học sinh.

* Nguồn kinh phí:

- Ngân sách nhà nước.

- Ngân sách huy động từ các nguồn xã hội hóa.

6. Triển khai công tác thực hiện chương trình GDPT mới

Tích cực chuẩn bị các điều kiện về vật lực, nhân lực đảm bảo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 6 năm học 2020-2021.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn để giáo viên, học sinh, CMHS tìm hiểu, làm quen, tiếp cận trước về nội dung cũng như phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trong chương trình GDPT mới.

7. Về thi đua, khen thưởng: kèm danh sách cá nhân đăng ký (Phụ lục 3)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Lãnh đạo nhà trường

- Hiệu trưởng xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, tổ chức lấy ý kiến đề xuất góp ý đồng thời trình Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động đầu năm để hoàn thiện kế hoạch; trình và duyệt kế hoạch với Phòng GD&ĐT.

- Tổ chức phổ biến, nghiên cứu kỹ và quán triệt đầy đủ các nội dung thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 tới các tổ chuyên môn, toàn thể CB, GV, NV. Hướng dẫn kịp thời khi có những nội dung điều chỉnh theo chỉ đạo của Sở, phòng GD&ĐT.

- Căn cứ vào kế hoạch năm học, chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận và CB-GV-NV theo từng tháng và theo tính chất cấp bách của công việc; trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những công việc mới, Hiệu trưởng được điều chỉnh kế hoạch trên cơ sở ý kiến của Hội nghị Ban lãnh đạo mở rộng (HT, Phó HT, Tổ trưởng chuyên môn, Bí thư chi đoàn, Tổng phụ trách Đội, Thanh tra nhân dân, Công đoàn) ra văn bản ban hành hoặc thông báo trong các buổi họp Hội đồng.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ở các tập thể, cá nhân. Cuối mỗi học kỳ, chỉ đạo các bộ phận rà soát lại các chỉ tiêu và đề ra các giải pháp thực hiện.

- Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu: trình Phòng GD&ĐT duyệt dự thảo kế hoạch năm học trước khi tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động; định kì trước 23 hàng tháng, thực hiện báo cáo các kết quả, nội dung hoạt động giáo dục thực hiện được về chuyên môn Phòng GD&ĐT; báo cáo sơ kết HKI ngày 05/01/2019, báo cáo tổng kết năm học ngày 28/5/2020.

- Chỉ đạo bộ phận CNTT cập nhật thường xuyên các hoạt động thi đua, hoạt

động giáo dục của nhà trường trên trang website (Kế hoạch; thời gian thực hiện, kết quả, hình ảnh, video).

- Phân công trách nhiệm cụ thể trong BGH đối với Hiệu trưởng và phó Hiệu trưởng (theo QĐ 01/QĐ-THCSYT ngày 01/8/2019 về việc phân công nhiệm vụ đối với CB, GV, NV nhà trường năm học 2019-2020)

II. Tổ nhóm chuyên môn và giáo viên

1. Tổ, nhóm chuyên môn:

+ Bám sát kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng và duyệt kế hoạch của tổ chuyên môn với Hiệu trưởng và thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt.

+ Thường xuyên dự giờ thăm lớp, trao đổi góp ý, rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Tổ chức thảo luận viết sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích về công tác giúp đỡ học sinh yếu kém, BDHSG.

+ Chủ động trong việc phối hợp với các tổ bộ môn, các tổ chức Đoàn thể trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạt hiệu quả.

2. Giáo viên chủ nhiệm lớp:

+ Thường xuyên trao đổi với đồng nghiệp, trao đổi với CMHS về tình hình học tập của học sinh. Lập kế hoạch chi tiết tuần, tháng các hoạt động giáo dục của lớp.

+ Chủ động phối hợp với giáo viên TPT Đội để phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

+ Quản lý tốt sinh hoạt 15 phút đầu giờ, tập thể dục giữa giờ, công tác trực nhật vệ sinh, công tác lao động, tham gia học tập rèn luyện thân thể, các phong trào thể dục thể thao, văn hóa nghệ của lớp.

3. Giáo viên bộ môn:

+ Chủ động xây dựng các kế hoạch chuyên môn: kế hoạch dạy học, bồi dưỡng phụ đạo học sinh trong bộ môn, khối lớp mình phụ trách, đầu tư thời gian hợp lý cho công tác chuẩn bị đồ dùng thực hành, sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học.

+ Triển khai ứng dụng CNTT vào công tác giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường công tác soạn giảng bằng giáo án điện tử, tham gia xây dựng và chia sẻ tài nguyên dạy học trên Website nhà trường.

III. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường

1. Các đoàn thể trong nhà trường

Chi bộ Đảng lãnh đạo nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Công đoàn, Chi đoàn giáo viên, Đội TNTPHCM hoạt động theo Điều lệ của các đoàn thể nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

2. Các đoàn thể ngoài nhà trường

Nhà trường phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương, Ban đại diện CMHS, các tổ chức chính trị - xã hội và cá nhân có liên quan nhằm:

- Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Huy động mọi lực lượng và nguồn lực của cộng đồng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường; xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những hoạt động có ảnh hưởng xấu đến học sinh.

IV. Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 4)

D. ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng GD&ĐT.

Ôn định đội ngũ giáo viên; cân đối, bảo đảm về cơ cấu của từng bộ môn; tạo điều kiện cho CB, GV, NV được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đối với địa phương

- Phối hợp cùng nhà trường trong việc đảm bảo an toàn an ninh trật tự trường học, và an toàn giao thông khu vực cổng trường.

- Phối hợp với nhà trường kêu gọi sự ủng hộ xã hội hóa từ các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- Các khu dân cư phối hợp giúp đỡ nhà trường trong công tác PCGD.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 của trường THCS Yên Thanh, yêu cầu các cá nhân và tổ chức trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT (Duyệt);
- UBND phường (B/c);
- BGH, TTCM, TTVP;
- Website trường;
- Lưu: VT;

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Phan Thị Bích Huệ